

# THỰC TRẠNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC DẠY VÀ HỌC MÔN BƠI TRONG CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ

NCS. Nguyễn Thế Lợi<sup>1</sup>; PGS.TS. Nguyễn Hồng Dương<sup>2</sup>

**Tóm tắt:** Bằng các phương pháp nghiên cứu thường quy, chúng tôi tiến hành đánh giá thực trạng các điều kiện đảm bảo cho việc dạy và học môn bơi trong các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Huế. Kết quả cho thấy đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất các trường Tiểu học trên địa bàn thành phố Huế đảm bảo về số lượng và chất lượng. Tuy nhiên, số lượng trường tiểu học có bể bơi còn quá thấp, không đáp ứng nhu cầu dạy và học môn bơi cho học sinh tiểu học.

**Từ khóa:** Điều kiện, dạy và học, môn bơi, trường tiểu học, thành phố Huế

**Summary:** Using standard research methods, we conducted an assessment of the current conditions for teaching and learning swimming in primary schools in the city of Hue. The results indicate that the physical education teaching staff in primary schools in Hue meet both in terms of quantity and quality. However, the number of primary schools with swimming pools is still very low, which does not meet the demand for teaching and learning swimming for primary school students.

**Keywords:** Conditions, teaching and learning, swimming, primary schools, Hue city.

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phát triển phong trào bơi trong học sinh các cấp không chỉ tạo nguồn cho thể thao thành tích cao mà còn là vấn đề có ý nghĩa xã hội quan trọng nhằm giảm thiểu tình trạng đuối nước trong trẻ em. Luật Thể dục, thể thao 2018 đã nêu rõ "Nhà nước có chính sách dành đất đai, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho GDTC và hoạt động thể thao trong nhà trường, bảo đảm đủ giáo viên, giảng viên GDTC thể thao cho các cấp học và trình độ đào tạo; ưu tiên phát triển môn bơi, võ cổ truyền và các môn thể thao dân tộc".

Ngày 08 tháng 12 năm 2016 Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 4285/QĐ-BVHTTDL về việc phê duyệt Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2016 – 2020. Căn cứ quyết định số 4285/QĐ-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, ngày ngày 18 tháng 02 năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND về việc triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng,

chống đuối nước trẻ em năm 2021.

Nghiên cứu về môn Bơi đã có nhiều tác giả như: Bungacova (1970); Chu Thái Xương (1982); Zamaxuca (1976); Chung Tấn Phong, Lê Nguyệt Nga (1990); Nguyễn Minh Hà (2000)... Tuy vậy, các công trình này chưa xây dựng hoàn hảo cho cả 4 kiểu bơi và việc kiểm định hiệu quả còn chưa chặt chẽ.

Việc nghiên cứu các giải pháp phát triển phong trào bơi trong học sinh các cấp mặc dù đã được các cấp, các ngành và các nhà khoa học quan tâm, song các công trình nghiên cứu về lĩnh vực này chưa nhiều, đặc biệt đối với địa bàn thành phố Huế, có biển, hệ thống sông ngòi lớn. Để có cơ sở thực tiễn đề ra các giải pháp phát triển phong trào bơi trong các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Huế, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: Thực trạng các điều kiện đảm bảo cho việc dạy và học môn bơi trong các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Huế.

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu; Phỏng

1. Khoa GDTC, Đại học Huế  
2. Viện Khoa học TDTT

vấn, tọa đàm; Quan sát sự phạm và toán học thống kê.

**2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN**

**2.1. Thực trạng đội ngũ giáo viên GDTC các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Huế**

Thực trạng đội ngũ giáo viên GDTC các

trường tiểu học trên địa bàn thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên – Huế được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: Về cơ bản đội ngũ giáo viên GDTC của các trường Tiểu học trên địa bàn thành phố Huế đảm bảo về số lượng và chất lượng. Trung bình mỗi trường có gần 2 giáo

**Bảng 1. Thực trạng đội ngũ giáo viên GDTC các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Huế**

Nhân sự		Tổng số	Chia theo trình độ đào tạo					Chia theo chế độ lao động				
			Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng	TH 12 + 2	TH 9 + 3	Dưới THSP	Biên chế	Hợp đồng	Thỉnh giảng	
Tổng số CB, GV, NV:		2323	54	1774	364	88	16	27	2137	182	4	
Cán bộ quản lý	H.Trưởng	57	6	51					55	2		
	PH.Trưởng	69	13	56					67	2		
	Trong đó	Nữ	80	11	69					78	2	
		Dân tộc										
	Nữ DT											
Tổng phụ trách Đội TNTP-HCM	Chuyên trách	53	2	36	15				53			
	Kiểm nhiệm	3		3					3			
Tổng số giáo viên		1884	33	1547	293	11			1774	106	4	
Trong đó	Nữ	1643	30	1364	244	5			1551	89	3	
	Dân tộc	1		1					1			
	Nữ dân tộc	1		1					1			
Chia ra	Tiểu học	1290	17	1070	196	7			1217	73		
	<b>GDTC</b>	<b>114</b>		<b>97</b>	<b>17</b>				<b>105</b>	<b>8</b>	<b>1</b>	
	Âm nhạc	102	1	77	22	2			97	3	2	
	Mĩ thuật	98		64	33	1			94	3	1	
	Tin học	83	2	72	9				80	3		
	Tiếng DT											
	Tiếng Anh	187	12	161	14				174	13		
	Ngoại ngữ #	6	1	5					6			

viên GDTC và hầu hết có trình độ Đại học. Đồng thời hầu hết các giáo viên này đều trong biên chế (chỉ có 9/114 giáo viên là hợp đồng hoặc thỉnh giảng).

Để làm rõ hơn về năng lực bơi của giáo viên, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn các giáo viên

GDTC GDTC các trường Tiểu học trên địa bàn thành phố Huế. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Đa số giáo viên GDTC đều có khả năng bơi, dạy bơi tốt ở nội dung bơi ếch và bơi tự do, còn lại kiểu bơi trườn sấp và bơi ngựa ở mức độ bình thường. Riêng kiểu bơi

**Bảng 2. Thực trạng khả năng bơi của giáo viên GDTC các trường Tiểu học trên địa bàn thành phố Huế**

STT	Kiểu bơi	Mức độ										ĐTB
		Rất tốt		Tốt		Bình thường		Yếu		Kém		
		n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	
1	Bơi ếch	26	21.8	29	24.4	57	47.9	4	3.4	1	0.8	3.64
2	Bơi trườn sấp	12	10.1	25	21	53	44.5	14	11.8	8	6.7	3.17
3	Bơi tự do	14	11.8	40	33.6	50	42	8	6.7	5	4.2	3.43
4	Bơi ngựa	6	5	24	20.2	50	42	24	20.2	9	7.6	2.95
5	Bơi bướm	1	0.8	10	8.4	34	28.6	48	40.3	19	16	2.34

**Bảng 3. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy học tập môn GDTC tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Huế**

TT	Hiện trạng và nhu cầu đầu tư xây dựng cơ sở vật chất	Đơn vị	Hiện trạng				
			Tổng số	Kiên cố		Bán kiên cố	
				Số lượng	Tổng diện tích (m <sup>2</sup> )	Số lượng	Tổng diện tích (m <sup>2</sup> )
1	Khối phòng học	phòng	1,198	1,067	34,660	131	4,806
2	Khối phòng phục vụ học tập		160	130	10,141	30	1,047
	- Phòng GDTC	phòng	0	0	0	0	0
	- Nhà đa năng	nhà	21	19	4,406	2	260
3	Công trình khác		169,435	166,226	1057,518	3,209	26,927
	- Sân chơi	hạng mục	24,577	21,971	68,497	2,606	9,165
	+ Trong nhà	m <sup>2</sup>	2	2	744	0	0
	+ Ngoài trời	m <sup>2</sup>	24,575	21,969	67,753	2,606	9,165
	- Công trình thể thao		2,922	2,912	9,268	10	8,530
	+ Bể bơi	hạng mục	2	1	168	1	60
	+ Sân thể thao	hạng mục	2,920	2,911	9,100	9	8,470



Ảnh minh họa (Nguồn: Internet)

bướm ở mức độ không tốt.

Như vậy, ở 2 kiểu bơi cơ bản là bơi ếch và bơi trườn sấp, các giáo viên GDTC các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Huế về cơ bản đáp ứng được yêu cầu chuyên môn.

## 2.2. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy học tập môn GDTC tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên – Huế

Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy học tập môn GDTC tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên – Huế. Kết quả được trình bày tại bảng 3

Qua bảng 3 cho thấy: Nhìn chung cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập môn GDTC tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Huế đều đảm bảo cho việc dạy và học môn GDTC. Tuy nhiên, đối với môn Bơi, chỉ có 2/59 trường Tiểu học là có bể bơi. Như vậy, hoàn toàn chưa đáp ứng được nhu cầu dạy và học môn Bơi cho học sinh tiểu học. Qua khảo sát trực tiếp cho thấy, 02 bể bơi này có diện tích 168m<sup>2</sup> và 60m<sup>2</sup>, và để đảm bảo nhu cầu học bơi cho học sinh, các trường phải thuê bể bơi của các cơ sở TDTT tư nhân.

## 3. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu cho thấy, đội ngũ giáo viên GDTC các trường Tiểu học trên địa bàn thành phố Huế đảm bảo về số lượng và chất lượng. Hầu hết giáo viên có năng lực bơi trung bình đến tốt ở 2 kiểu bơi cơ bản là ếch và trườn sấp.

Tuy nhiên, số lượng trường tiểu học có bể bơi còn quá thấp (2/59 trường), không đáp ứng nhu cầu dạy và học môn bơi cho học sinh tiểu học.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đồng Văn Triệu, Lê Anh Thơ (2006), *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất trong trường học*, Nxb TDTT, Hà Nội.
2. Bộ môn bơi lội (1999), *Sách giáo khoa Bơi lội*, Nxb TDTT, Hà Nội.
3. Đậu Thị Lợi (2022), *Xây dựng chương trình phổ cập bơi cho học sinh 9 - 11 tuổi thành phố Hà Nội*, luận án tiến sĩ GDH, trường Đại học TDTT Bắc Ninh.
4. Lê Đức long (2020), *Nghiên cứu xây dựng chương dạy bơi ban đầu cho trẻ em 7 - 8 tuổi các tỉnh miền Bắc*, luận án tiến sĩ GDH, trường Đại học TDTT Bắc Ninh.
5. Nguyễn Đức Văn (1987), *Phương pháp thống kê trong TDTT*, Nxb TDTT Hà Nội.

**Nguồn bài báo:** Bài báo trích từ kết quả nghiên cứu luận án tiến sĩ GDH của NCS. Nguyễn Thế Lợi: “Nghiên cứu giải pháp phát triển phong trào bơi của học sinh các trường tiểu học thành phố Huế”.

**Ngày nhận bài:** 7/9/2023; **Ngày duyệt đăng:** 20/9/2023.